

Số: **1147/2019/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 17 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1217/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1972;
- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Số nhà G25, tổ 21, khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị S.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị S thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;
 - Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;
 - Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về án phí HNGĐ sơ thẩm – hòa giải thành: Ông T tự nguyện chịu 150.000đ án phí Hôn nhân và gia đình hòa giải thành. Số tiền này được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp tại biên lai thu số 0008210 ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Ông T được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Xuân